

Số: 103/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 09 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Phát triển thanh niên tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2030

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16/6/2020;

Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1113/QĐ-BNV ngày 17/10/2021 của Bộ Nội vụ về ban hành Kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030;

Xét Tờ trình số 239/TTr-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2030; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung phát triển thanh niên tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2022-2030, cụ thể như sau:

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

Xây dựng thể hệ thanh niên tỉnh Quảng Trị phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có ý chí tự lực, tự cường, tự hào dân tộc; có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng vươn lên xây dựng quê hương, đất nước; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ học vấn, kỹ năng sống, nghề nghiệp và việc làm; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ. Phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của đất nước và hội nhập quốc tế. Phát huy tinh thần cống hiến, xung kích, tình nguyện và nâng cao trách nhiệm của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

b) Các chỉ tiêu trọng tâm đến năm 2030

- Hằng năm, phần đầu 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức; trên 90% thanh niên là công nhân, 80% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Đến năm 2030, trên 75% thanh niên (đối với thanh niên thành thị là 90%) được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

- Hằng năm, phần đầu 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.

- Đến năm 2030, trên 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương; trên 80% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.

- Hằng năm, phần đầu 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.

- Hằng năm, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.

- Đến năm 2030, tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 7%; tỉ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 6%.

- Hằng năm, trên 75% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tinh thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng chống HIV/AIDS (trong đó: tỉ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục phần đầu đạt 100%; tỉ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%).

- Phần đầu 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

- Hằng năm, trên 80% thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn; 60% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.

- Đến năm 2030, phần đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương

đương; 10% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Hằng năm, phấn đấu 100% tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật, phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

2. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp.

- Tăng cường phổ biến, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên, bảo đảm thống nhất về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị; tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, đoàn thể về thực hiện công tác thanh niên.

- Thực hiện lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu của nghị quyết vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình, kế hoạch trên các lĩnh vực, trong đó chú trọng xây dựng các chính sách về giáo dục, lao động, việc làm cho thanh niên.

- Hằng năm, tổ chức đối thoại giữa Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp với thanh niên để nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, giải quyết những khó khăn, vướng mắc của thanh niên.

b) Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật về thanh niên.

- Rà soát, đề xuất với Chính phủ, bộ, ngành có liên quan sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành các văn bản phù hợp với nội dung của Luật Thanh niên năm 2020 và các văn bản pháp luật có liên quan đến thanh niên. Đặc biệt chú trọng xây dựng các chính sách đặc thù hỗ trợ thanh niên có tài năng, thanh niên khuyết tật, nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, đảm bảo số lượng và chất lượng đội ngũ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên theo quy định của trung ương. Bồi dưỡng, nâng cao năng lực, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên.

- Xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ, ưu đãi, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư cho các lĩnh vực: Hoạt động nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, tham gia đào tạo kỹ năng sống và kỹ năng cần thiết khác cho thanh niên; tham gia cung ứng dịch vụ hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp; đầu tư, cung cấp dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe cho thanh niên; đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao cho thanh niên; hỗ trợ thanh niên tham gia hoạt động tình nguyện vì lợi ích của cộng đồng, xã hội; phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng tài năng trẻ (đặc biệt là thanh niên từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi); hỗ trợ tạo việc làm cho thanh niên yếu thế, thanh niên đồng bào dân tộc thiểu số, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, thanh niên hoàn thành nhiệm vụ tình nguyện...

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức trẻ; xây

dụng lộ trình trẻ hóa đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chỉ tiêu đã đề ra.

- Chính sách hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại các tổ chức kinh tế tập thể.

c) Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật cho thanh niên.

- Đổi mới nội dung, đa dạng hình thức tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật cho thanh niên, đặc biệt tăng cường tuyên truyền, phổ biến thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng, đảm bảo phù hợp, dễ dàng tiếp cận với từng nhóm đối tượng thanh niên và điều kiện địa phương. Chú trọng tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, miền núi, nhóm thanh niên yếu thế.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về pháp luật, về lịch sử dân tộc, về các giá trị văn hóa, lịch sử, con người tỉnh Quảng Trị.

d) Tăng cường cung cấp các dịch vụ, hoạt động hỗ trợ thanh niên.

- Tăng cường thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, trang bị các kiến thức, kỹ năng cần thiết cho thanh niên. Xây dựng các chương trình học ngoại ngữ trên mạng Internet tạo điều kiện để thanh niên trên địa bàn tỉnh Quảng Trị được tiếp cận, học tập miễn phí.

- Phấn đấu đến năm 2030, trên 70% trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng giáo dục, đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học, thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục nhằm nâng cao thể chất, kỹ năng sống cho thanh niên.

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác giáo dục hướng nghiệp, trong đó, xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ sở giáo dục phổ thông với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhằm khai thác, sử dụng các điều kiện cơ sở vật chất phục vụ cho giáo dục hướng nghiệp; khuyến khích, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp phối hợp với ngành giáo dục và đào tạo trong hỗ trợ tăng cường cơ sở vật chất, tổ chức các hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện cho thanh niên có nhu cầu xuất khẩu lao động; thanh niên được vay vốn ưu đãi từ Quỹ quốc gia về việc làm và nguồn tín dụng hợp pháp khác để tự tạo việc làm và phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Các cấp, các ngành có trách nhiệm, quan tâm tuyên truyền, hỗ trợ, tạo điều kiện để thanh niên nhập ngũ yên tâm làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, tiếp đón khi thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương; phấn đấu 100% thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, thanh niên hoàn thành nhiệm vụ tình nguyện tham gia phát triển kinh tế - xã hội được đào tạo nghề, giải quyết việc làm, cho vay vốn ưu đãi để sản xuất, kinh doanh.

- Thành lập Hội đồng Tư vấn hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp tỉnh Quảng Trị. Hỗ trợ, ưu đãi vay vốn tín dụng, tạo môi trường thuận lợi để thanh niên sáng tạo, khởi nghiệp.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện cho thanh niên được cung cấp thông tin, tiếp cận dịch vụ thân thiện về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; được tư vấn, khám sức khỏe tiền hôn nhân.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, vui chơi, giải trí cho thanh niên trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Nâng cao chất lượng hoạt động của Nhà thiếu nhi các huyện, thành phố, thị xã; tiến hành khảo sát, đánh giá thực trạng Nhà thiếu nhi toàn tỉnh, phấn đấu đến năm 2030, 90% huyện, thành phố, thị xã có Nhà thiếu nhi được xây dựng mới hoặc cải tạo nâng cấp. Phấn đấu 100% cụm dân cư có sân chơi thể thao.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải thưởng Bùi Dục Tài, giải thưởng đối với học sinh đạt giải cao tại các kỳ thi, giải thưởng “Guong mặt trẻ tiêu biểu tỉnh Quảng Trị” do Tỉnh đoàn tổ chức... Xây dựng giải thưởng “Thanh niên tỉnh Quảng Trị” cho thanh niên có nhiều thành tích xuất sắc trên các lĩnh vực.

- Khuyến khích tổ chức các cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật, tay nghề giỏi cho thanh niên; cuộc thi tìm hiểu ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp, cuộc thi thanh niên khởi nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo...

e) Đẩy mạnh giao lưu, hợp tác giữa các địa phương, hợp tác quốc tế trong công tác thanh niên.

- Thúc đẩy hợp tác, trao đổi trên các lĩnh vực đang được quan tâm hiện nay như: Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, phát triển kỹ năng thanh niên...

- Tạo điều kiện cho Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Quảng Trị và Đoàn Thanh niên Nhân dân cách mạng Lào tỉnh Savannakhet, Salavan tổ chức các hoạt động tình nguyện, giao lưu và trao đổi, học tập kinh nghiệm.

f) Hướng dẫn thực hiện, nghiêm túc kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển thanh niên tỉnh Quảng Trị. Thực hiện chế độ báo cáo thống kê về thanh niên theo quy định để làm cơ sở đánh giá việc thực hiện và xây dựng chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

g) Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức chính trị - xã hội và thanh niên các cấp.

- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phối hợp chặt chẽ với chính quyền các cấp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan, đơn vị nhằm đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, giáo dục thanh niên.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát và phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức chính trị - xã hội và thanh niên các cấp đối với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ Phát triển thanh niên tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2022 - 2030.

- Ủy ban nhân dân các cấp phối hợp Đoàn Thanh niên cùng cấp tham mưu cấp uỷ xây dựng kế hoạch tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất

lượng đội ngũ cán bộ Đoàn.

- Các cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm, có trách nhiệm quy hoạch, bố trí sắp xếp công tác, phấn đấu 100% cán bộ Đoàn quá tuổi theo quy định được bố trí công việc phù hợp.

- Phát huy vai trò nòng cốt chính trị của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tập trung nâng cao chất lượng và số lượng tổ chức cơ sở Đoàn và công tác cán bộ đoàn; phát huy vai trò thanh niên trong chuyển đổi số, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; đồng hành với thanh niên khởi nghiệp và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trẻ. Triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào “Thanh niên tình nguyện”, “Tuổi trẻ sáng tạo”, “Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc”. Tổ chức tốt các chương trình đồng hành với thanh niên trong học tập, khởi nghiệp, lập nghiệp, trong rèn luyện và phát triển kỹ năng sống, nâng cao thể chất, đời sống văn hóa tinh thần.

- Đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động “Đoàn viên phấn đấu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam”. Tổ chức đối thoại với đảng viên trẻ, đoàn viên ưu tú; tổ chức diễn đàn “Thanh niên với Đảng - Đảng với thanh niên”. Tổ chức các hoạt động tập hợp, hỗ trợ, chăm lo và nắm bắt tình hình thanh niên dân tộc thiểu số, thanh niên tín đồ tôn giáo, thanh niên khuyết tật...

3. Các chương trình, đề án, dự án

a) Triển khai thực hiện 21 chương trình, đề án, dự án sau khi các Bộ, ban, ngành Trung ương ban hành theo Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Các chương trình, đề án, nhiệm vụ của tỉnh ban hành

- Chương trình hỗ trợ nâng cao năng lực cho thanh niên khuyết tật, thanh niên hoàn lương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

- Đề án phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong thanh niên;

- Đề án tư vấn hướng nghiệp, khởi nghiệp cho thanh niên gắn với các dự án động lực phát triển kinh tế của tỉnh.

- Bố trí ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh để các đối tượng thanh niên vay vốn khởi nghiệp, lập nghiệp.

4. Nguồn lực thực hiện

a) Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí để tổ chức thực hiện 21 Chương trình, Đề án, Dự án và các chính sách do Trung ương ban hành phù hợp với tình hình thực tế và trong khả năng cân đối của ngân sách địa phương. Kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và lồng ghép trong các chương trình, dự án.

b) Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai thực hiện công tác phát triển thanh niên, khai thác, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn Quỹ quốc gia về việc làm, vốn từ Ngân hàng chính sách xã hội và vận động các nguồn vốn xã hội hóa để hỗ trợ thanh niên vay vốn phát triển kinh

tế.

c) Kinh phí cụ thể:

- Giai đoạn 2023 - 2026: Hàng năm, ngân sách tỉnh bố trí thực hiện các Chương trình, Đề án, nhiệm vụ phát triển thanh niên: từ 1 - 2 tỷ đồng/năm; nguồn vốn ủy thác ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh: từ 2 - 4 tỷ đồng/năm. Tổng kinh phí bố trí giai đoạn 2023 - 2026: từ 12 - 24 tỷ đồng.

- Giai đoạn 2027 - 2030: Căn cứ kết quả đánh giá giai đoạn 2023 - 2026 để bố trí kinh phí phù hợp nhằm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, chương trình, đề án đề ra trong nghị quyết.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khoá VIII, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 9 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, CP;
- Bộ TC, TW Đoàn TNCSCM;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- BTT UB MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, tp, tx;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Báo QT, Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đăng Quang

